

Số: /KH-STP

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh¹

Thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (Kế hoạch số 02/KH-UBND); trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả Kế hoạch số 02/KH-UBND đến tất cả các phòng, đơn vị thuộc Sở và toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

- Xác định cụ thể những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thuộc trách nhiệm của ngành Tư pháp, đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, phân công trách nhiệm cho các phòng, đơn vị có liên quan; cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND.

- Các nội dung của kế hoạch phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của ngành, phát huy được sức mạnh tổng hợp của các phòng, đơn vị trong cơ quan; mỗi công chức, viên chức, người lao động phải nêu cao ý thức, tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ trọng tâm thuộc trách nhiệm của Sở được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 02/KH-UBND²

1.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Tham mưu triển khai thực hiện tốt và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo

¹ Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

² Tại tiểu mục 1.10 mục 1; tiểu mục 2.4 mục 2; tiểu mục 7.5 mục 7 phần II và phụ lục 3 ban hành kèm theo Kế hoạch.

của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: thường xuyên; đối với chế độ Báo cáo vào tháng 10/2024.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.

+ Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện; chỉ đạo, kiểm tra công tác PBGDPL; tham mưu thực hiện tốt vai trò cơ quan thường trực của Hội đồng; phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ Thư ký và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

+ Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tiếp tục rà soát, củng cố, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện các Quyết định, Chương trình, Đề án của Chính phủ, của các Bộ, ngành ở Trung ương trong thực hiện công tác PBGDPL.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

+ Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các Sở, ngành, địa phương.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024; cao điểm từ ngày 01/11/2024 đến ngày 09/11/2024.

- Lựa chọn đúng đối tượng, đổi mới hình thức và định hướng nội dung theo hướng trọng tâm, trọng điểm để thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả

+ Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai các Luật, Nghị quyết, Nghị định, Thông tư, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh mới được ban hành theo chức năng, nhiệm vụ được giao quản lý của ngành, lĩnh vực, địa phương.

+ Duy trì tốt công tác định hướng nội dung tuyên truyền, PBGDPL trên cơ sở bám sát, đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội, phù hợp với đối tượng, địa bàn, thời điểm cụ thể.

+ Thường xuyên đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, phương thức PBGDPL phù hợp với nhu cầu xã hội trong từng giai đoạn, địa bàn, đối tượng; trong đó, chú trọng quan tâm đến các đối tượng yếu thế, đối tượng đặc thù, vùng đồng bào dân tộc, học sinh, công nhân trong các khu, cụm công nghiệp, địa bàn có nguy cơ cao xảy ra vi phạm pháp luật.

+ Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết, nhân rộng các mô hình điểm, mô hình điển hình về công tác PBGDPL.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng, hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Bắc Giang, Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh Bắc Giang, Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp. Tiếp tục phát huy hiệu quả của trang mạng xã hội Facebook, Zalo PBGDPL để truyền tải thông tin pháp luật đến với các tầng lớp Nhân dân.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

- Đơn vị tham mưu thực hiện các nội dung trên: Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật.

1.2. Phối hợp với các ngành, địa phương trong việc rà soát, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực thi hành năm 2023; tổ chức thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa theo thẩm quyền và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa do HĐND, UBND tỉnh ban hành kỳ 2019 - 2023

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, đề xuất ban hành các cơ chế chính sách căn cứ quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thời gian thực hiện: theo đề nghị của các cơ quan.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát; tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát) theo chuyên đề: giá (i); hoạt động của các doanh nghiệp (ii); nhà ở, bất động sản (iii); các chuyên đề, lĩnh vực khác (iv).

Thời gian thực hiện: xong trước ngày 05/5/2024 đối với (i); xong trước ngày 05/9/2024 đối với (ii); xong trước ngày 05/11/2024 đối với (iii); theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh đối với (iv)

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2023.

Thời gian thực hiện: tháng 01/2024.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố kết quả hệ thống hóa QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành kỳ 2019 – 2023.

Thời gian thực hiện: xong trước 01/3/2024.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Báo cáo Kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Thời gian thực hiện: xong trước 15/3/2024.

- Biên tập, in ấn và phát hành cuốn Hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành kỳ 2019-2023.

Thời gian thực hiện: tháng 3, 4/2024.

Đơn vị tham mưu thực hiện các nội dung trên: Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

1.3. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư; tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế; tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh

- Thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024, tập trung cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần Sở Tư pháp được giao chủ trì tham mưu thực hiện, chỉ số thành phần Sở Tư pháp được giao nhiệm vụ đầu môi; qua đó, góp phần thực hiện có hiệu quả, tạo lập môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2024.

Thời gian thực hiện: tháng 01/2024.

- Thực hiện tốt nội dung của Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

Đơn vị tham mưu thực hiện các nội dung trên: Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

1.4. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL, chú trọng việc thẩm định văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm

2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP³, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP⁴, Quyết định số 353/2016/QĐ-UBND⁵, Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND⁶, Chỉ thị số 15/CT-UBND⁷.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh; thẩm định dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trước khi ban hành.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

- Trong quá trình thẩm định dự thảo văn bản QPPL, đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, đại biểu Quốc hội tham gia hội đồng thẩm định, cho ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL khi cần thiết.

Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

Đơn vị tham mưu thực hiện các nội dung trên: Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

1.5. Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 591/KH-UBND ngày 19/11/2022 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 591/KH-UBND ngày 19/11/2022 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU (i); tổ chức tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ công tác XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện, tham mưu thực hiện công tác này trên địa bàn tỉnh (ii); theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-ĐGS ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020- 2022 (iii).

Thời gian thực hiện: thường xuyên đối với (i), tháng 7/2024 đối với (ii); tháng 11/2024 đối với (iii)

Đơn vị tham mưu thực hiện các nội dung trên: Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm chung được UBND tỉnh giao cho các sở, ngành, địa phương

2.1. Tập trung chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng trong triển khai thực hiện các cơ chế,

³ Ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

⁴ Ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

⁵ Ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định biện pháp thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

⁶ Ngày 30/4/2021 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định biện pháp thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 353/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh

⁷ Ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

chính sách; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác thực hiện nhiệm vụ công vụ

- Quán triệt và thực hiện tốt phương châm “3 dám”, “3 hơn”, “5 rõ” theo tinh thần Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; đồng thời bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Rà soát tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, nhất là các việc mới, nội dung đã được xác định trong các nghị quyết, chỉ thị, đề án, kế hoạch, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 để xác định các nhiệm vụ, lĩnh vực cần tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; tập trung rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc tạo chuyên biến rõ nét trên các lĩnh vực nhằm khơi thông điểm nghẽn, củng cố, tạo động lực cho phát triển. Đồng thời đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

- Chủ động theo dõi sát diễn biến trong nước và quốc tế; nâng cao năng lực, tăng cường phân tích, đánh giá, dự báo để có giải pháp kịp thời, tổng thể, đồng bộ, tận dụng thời cơ, thuận lợi, giảm thiểu tác động tiêu cực đối với ngành tư pháp trong mọi tình huống.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trọng tâm là rà soát, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh. Huy động, tập trung nguồn lực triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh.

Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.

Đơn vị thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

2.2. Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước nhất là tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước; không tham mưu ban hành các chính sách, kế hoạch, đề án làm tăng chi ngân sách khi chưa xác định được nguồn tài chính bảo đảm.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

Đơn vị thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thường xuyên hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao về đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm và tăng cường tiếp cận pháp luật cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở, Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được giao. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đổi mới sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt, hiệu quả trong hành động. Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu giá tài sản.

+ *Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.*

+ *Đơn vị thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.*

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức.

+ *Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.*

+ *Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở.*

- Thường xuyên rà soát, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành gắn với nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể cho người đứng đầu. Tập trung nguồn lực để đẩy mạnh việc thực hiện CCHC trọng tâm là cải cách TTHC nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số.

+ *Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.*

+ *Đơn vị thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.*

- Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, công tác gửi nhận văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số; áp dụng hệ thống ISO, ứng dụng phần mềm, liên thông, chia sẻ dữ liệu, nâng cao hiệu quả trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ.

+ *Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.*

+ *Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở có liên quan.*

- Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đảm bảo tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 95%, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến đạt trên 70%, tỷ

lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.

+ *Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.*

+ *Đơn vị thực hiện: Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Phòng Hành chính- Bổ trợ tư pháp.*

2.4. Thực hiện tốt công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường thực hiện phân cấp phù hợp theo quy định gắn với thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của công chức, viên chức.

+ *Thời gian thực hiện: theo nhiệm vụ được giao.*

+ *Đơn vị thực hiện các nội dung trên: các phòng, đơn vị thuộc Sở.*

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo: tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc phức tạp, kéo dài còn tồn đọng; đồng thời, tăng cường đấu tranh với các đối tượng lợi dụng pháp luật, lôi kéo, kích động Nhân dân khiếu kiện phức tạp, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình địa phương. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục và tổ chức thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

+ *Thời gian thực hiện: thường xuyên, khi phát sinh vụ việc, theo đề nghị của cơ quan có liên quan.*

+ *Đơn vị thực hiện: Thanh tra Sở, Văn phòng Sở, Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật.*

2.5. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phát huy các phong trào thi đua yêu nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tạo đồng thuận trong xã hội

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; thực hiện hiệu quả các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm giai đoạn 2021-2025. Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, HĐND các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ của các tổ chức xã hội, hội, hiệp hội và của Nhân dân trong các lĩnh vực; góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Kịp thời cung cấp thông tin để các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền về những thành tựu đạt được, đồng thời, phản ánh những khó khăn, vướng mắc để tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Thời gian thực hiện: thường xuyên, khi phát sinh vụ việc, theo đề nghị của cơ quan có liên quan.

+ Đơn vị thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

2.6. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ khác nêu tại phần II Kế hoạch số 02/KH-UBND

Thời gian thực hiện: khi có đề nghị của cơ quan có liên quan.

Đơn vị thực hiện: các phòng, đơn vị có liên quan đến nội dung đề nghị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp có trách nhiệm quán triệt nội dung Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị theo hình thức phù hợp, đảm bảo hiệu quả; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

2. Các phòng, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao chủ trì qua Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (trước ngày 10 tháng cuối quý đối với báo cáo quý) để tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo UBND tỉnh.

3. Giao Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, tổng hợp, tham mưu báo cáo của Sở về kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 15 tháng cuối quý đối với báo cáo quý, báo cáo đột xuất theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh Phan Thế Tuấn (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT,VB&QLXLVPHC.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Việt Hà